



RESEARCH
PROGRAM ON
Livestock

More meat milk and eggs by and for the poor

Điều tra và xử lý ổ dịch

*TS. Nguyễn Tiến Dũng, TS. Bùi Ngọc Anh,
TS. Đào Duy Tùng, Ths. Trần Ngọc Ánh
Viện Thú y*

Hội thảo tập huấn

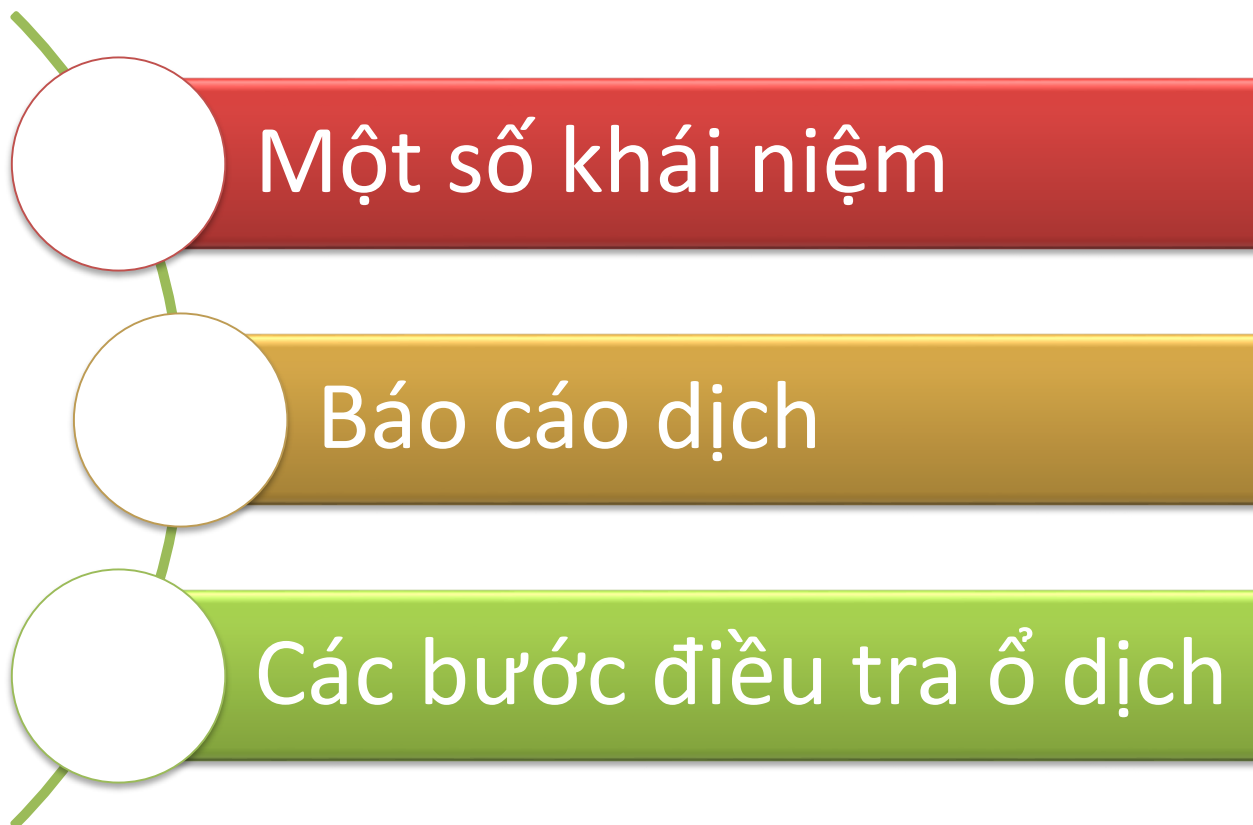
Tăng cường quản lý sức khỏe vật nuôi cho chăn nuôi nông hộ
Sơn La, tháng 12 năm 2020



Alliance



NỘI DUNG



MỘT SỐ KHÁI NIỆM

- **Dịch là gì:** Một sự kiện bệnh xảy ra ngoài mong đợi trong một quần thể được xác định trước theo vị trí địa lý hay theo mùa.

Ví dụ:

Sự nổi lên của một loại bệnh mà trước đây chưa biết,

Sự tái xuất hiện của một bệnh mà đã không có mặt trong một thời gian dài,

Sự xuất hiện tăng lên của một loại bệnh địa phương

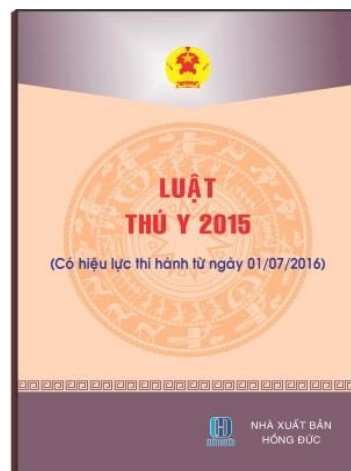
- **Điều tra dịch là gì:**

- Khái niệm: Là một phương pháp để hiểu về dịch tễ học của một bệnh để phòng chống và kiểm soát sự bùng phát của bệnh
- Mục tiêu:
 - Tìm hiểu nguyên nhân bùng phát dịch- giúp xác định tốc độ và khả năng phát tán bệnh
 - Chẩn đoán và xác nhận nguyên nhân bùng phát bệnh
 - Xác định con đường truyền lây

- **Thực hiện các biện pháp kiểm soát bệnh dịch để chấm dứt phát tán bệnh**

❑ Quy định về báo cáo, điều tra và xử lý ổ dịch

- Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm (số 03/2007/QH12)
- Luật thú y (số 79/2015/QH13)
- Thông tư 03/2016/TT-BNN&PTNT: Quy định về phòng chống dịch bệnh trên cạn.

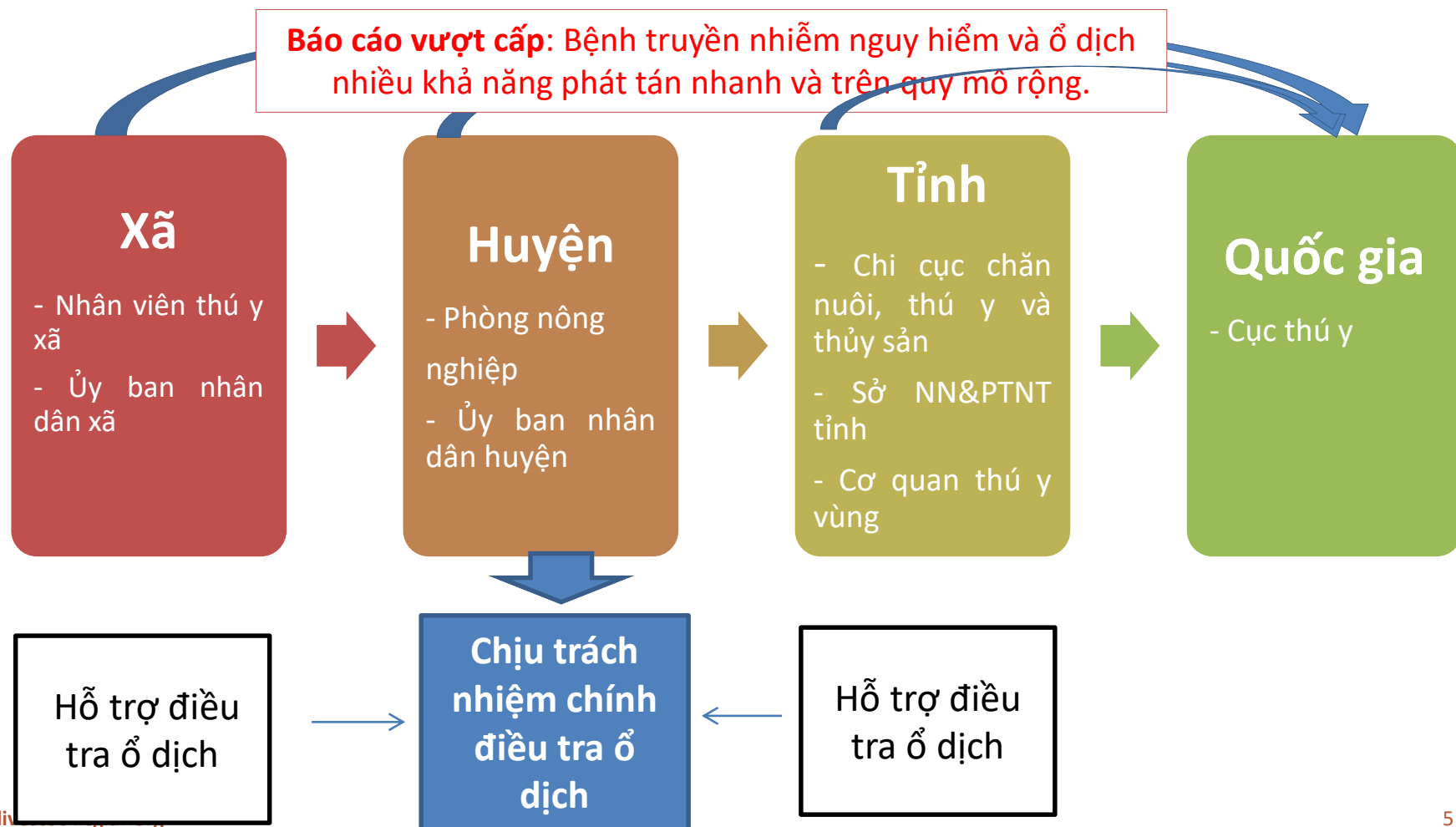


☒ **BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 07/2016/TT-BNNPTNT Hà Nội, ngày 31 tháng 5 năm 2016

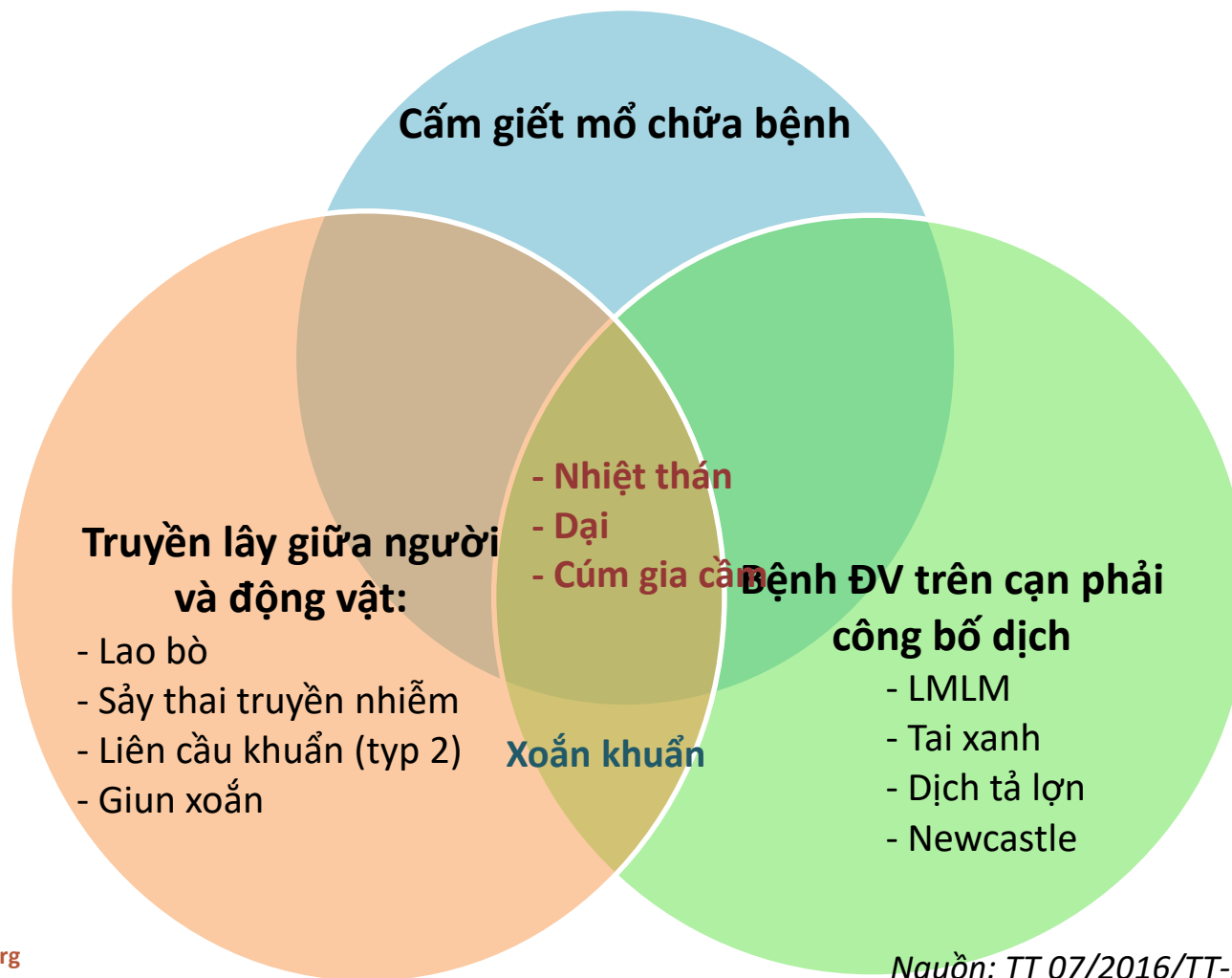
THÔNG TƯ
Quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn

Căn cứ Luật thú y ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thú y;
Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành Thông tư quy định về phòng, chống dịch bệnh động vật trên cạn.

Cơ cấu hệ thống cảnh báo bệnh dịch ở Việt Nam



Danh mục các bệnh đáng chú ý ở động vật trên cạn tại Việt Nam



Thông tin cần khai báo

- Tên người/hộ chăn nuôi/đơn vị báo cáo
- **Địa điểm** (địa chỉ chi tiết từ làng hoặc địa chỉ nhà)
- **Thời gian** con vật có các dấu hiệu lâm sàng
- Tên chủ vật nuôi
- Số lượng người/hộ chăn nuôi/đơn vị có động vật bị bệnh
- Số lượng làng/xã có động vật mắc bệnh
- **Số lượng động vật mắc bệnh** (ốm/chết/tiêu hủy/chữa khỏi)
- Thông tin về động vật mắc bệnh (ví dụ **loài**, nguồn gốc)
- Loại thuốc, vắc-xin, thuốc khử trùng đã sử dụng và số lần làm
- Số động vật được điều trị, tiêm vắc-xin và chữa khỏi
- **Diễn biến hàng ngày** của ổ dịch

Thông tin cần được ghi chép/ lưu trữ

CÁC BƯỚC ĐIỀU TRA Ổ DỊCH

- 1) Chuẩn bị cho chuyến công tác tại thực địa
- 2) Kiểm tra lâm sàng để xác nhận sự tồn tại của dịch
- 3) Thực hiện các biện pháp kiểm soát dịch
- 4) Lấy mẫu để xét nghiệm chẩn đoán
- 5) Hình thành giả thuyết
- 6) Truy lại đường truyền lây
- 7) Thực hiện dịch tễ học mô tả
- 8) Mô tả diễn biến của dịch
- 9) Xác định các yếu tố nguy cơ
- 10) Thông báo hết dịch

Bước 1: Chuẩn bị công tác thực địa

Rà soát thông tin và lập kế hoạch

- **Rà soát và thu thập bổ sung thông tin “những thông tin cần báo cáo”**
- **Lập kế hoạch**

Chuẩn bị trang thiết bị, vật tư

- **Thiết bị bảo hộ (ủng , găng tay, khẩu trang, quần áo bảo hộ)**
- **Tài liệu: biên bản mổ khám/ lấy mẫu, bảng biểu, phiếu điều tra.....**
- **Dụng cụ khám chữa bệnh, dụng cụ lấy mẫu, hóa chất**
- **Thuốc sát trùng: đảm bảo an ninh sinh học**

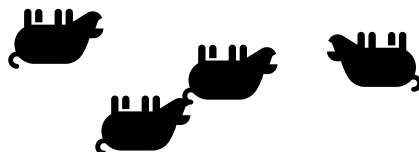
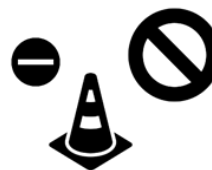
Bước 2: Khám lâm sàng

- Hỏi chủ vật nuôi
- Quan sát bên ngoài
- Khám trực tiếp và khám các cơ quan
- Mổ khám nếu cần thiết
 - + Không mổ khám nếu nghi ngờ động vật mắc các bệnh sau: nhiệt thán, cúm gia cầm.
 - + Phải sử dụng các biện pháp bảo hộ khi mổ khms
 - + Chụp ảnh lại bệnh tích để chẩn đoán
 - + Sau khi mổ khám phải xử lý xác động vật
- Đưa ra chẩn đoán bệnh

Thông tin cần được ghi chép, lưu trữ

Bước 3: Thực hiện các biện pháp kiểm soát dịch

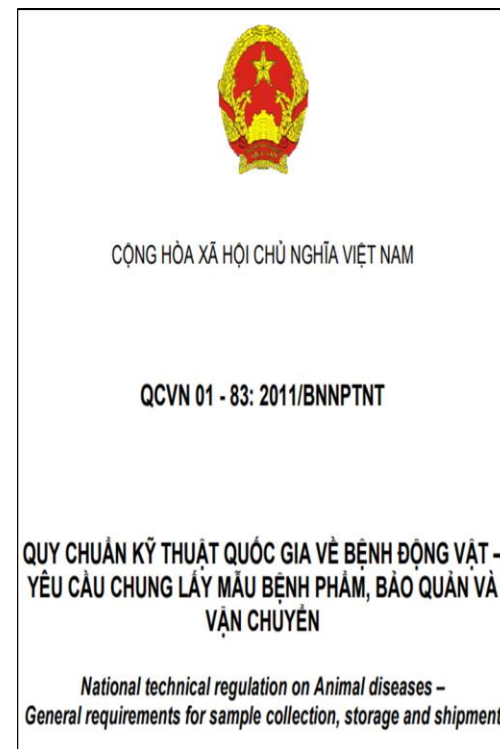
- Vệ sinh và khử trùng
- Hạn chế di chuyển
- Phân chia ô chuồng, vùng
- Tiêm phòng khẩn cấp
- Loại thải



Bước 4: Lấy mẫu và chẩn đoán

- **Tuân thủ các quy định về việc mổ khám, thu thập mẫu**
 - Luật thú y
 - Luật phòng chống bệnh truyền nhiễm
 - Tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về bệnh động vật- Yêu cầu chung lấy mẫu bệnh phẩm, bảo quản và vận chuyển

- **Loại mẫu:** *Tùy thuộc bệnh dựa trên*
 - Kết quả chẩn đoán lâm sàng
 - Kết quả xác định nguyên nhân gây bệnh của PTN



Thông tin cần được ghi chép , gửi kèm mẫu và lưu trữ

Bước 6: Truy lại dây truyền lây

➤ Thu thập thông tin thông qua quan sát và phỏng vấn

- Thông tin về động vật nhiễm bệnh: Loài, tuổi, giới tính, chủng, nguồn gốc (tự nuôi hay mua về), hành vi (kêu rống tự do)
- Thông tin về chủ động vật: Chu trình làm việc, cường độ và tần suất tương tác với động vật, hoạt động ngoài giờ làm, tiêu thụ thức ăn
- Thông tin về thức ăn
- Thông tin về hình thức chăn nuôi

➤ Thu thập thông tin về địa lý

- Phạm vi khu vực dịch
- Gần các cơ sở công cộng: trục giao thông, chợ/cửa hàng/siêu thị, hàng quán, hệ thống nước thải/bãi rác/hố chôn
- Gần các nguồn tự nhiên: Hồ, các dòng nước, cánh đồng

Bước 8: Mô tả diễn biến của dịch

- Xác định xu hướng dài hạn của bùng phát bệnh (tăng, giảm, kéo dài)
- Xác định tính mùa vụ của bùng phát bệnh
- Lấy thông tin từ nguồn dịch:

*Cập nhật và báo cáo dịch: Do cán bộ thú y xã và cơ quan quản lý thú y có thẩm quyền; Trước **16h00 hàng ngày** (ngày lễ và cuối tuần) cho đến khi hết dịch.*

- Thông báo hết dịch

BÁO CÁO TỔNG HỢP TÌNH HÌNH DỊCH TỈNH

(Đến 16h00, ngày/...../20....)

T T	Đơn vị hành chính	Ngày xuất hiện ca bệnh đầu tiên	Ngày có ca bệnh cuối cùng	Số thôn có dịch	Số hộ có dịch	Số động vật mắc bệnh, chết và tiêu hủy phát sinh trong ngày báo cáo								Tổng số động vật mắc bệnh, chết và tiêu hủy lũy kế đến ngày báo cáo								Tổng đàn nguyên cơ (con)	Kết quả hoạt động phòng, chống dịch																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											
						Số mắc bệnh				Số chết, tiêu hủy				Số mắc bệnh				Số chết, tiêu hủy																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																
						Tổng	Trong đó			Tổng	Trong đó			Tổng TL (kg)	Tổng	Trong đó			Tổng	Trong đó			Tổng TL (kg)	Loài (1)	Loài (2)	Loài (3)	Tiêm phòng bao vây	Hóa chất (lít)	Vòi bột (kg)	Chốt kiểm dịch (số chốt)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																				
							Loài* (1)	Loài (2)	Loài (3)		Loài (1)	Loài (2)	Loài (3)			Loài (1)	Loài (2)	Loài (3)		Loài (1)	Loài (2)										Loài (3)																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
I	Huyện M																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																	

Kết quả xét nghiệm: Ghi rõ tip, subtype của vi rút gây bệnh (Ví dụ: LMLM tip O, A, Asia1; Cúm gia cầm A/H5N1, A/H5N6,...).

Ghi chú:

* Loài: Đối với gia súc ghi rõ: trâu, bò, lợn, dê; lợn nái, lợn thịt, lợn con. Đối với gia cầm ghi rõ: gà, vịt, ngan, chim cút,....

Số huyện	Số xã	Số hộ có dịch	Số mắc bệnh (con)	Số chết, tiêu hủy (con)	Tổng đàn nguy cơ (con)	Tên bệnh	Loài mắc bệnh	Tiêm phòng trong tháng báo cáo (liều VX)	Lũy kế tiêm phòng (liều VX)	Ghi chú
						Tụ huyết trùng	Trâu bò			
						Lở mồm long móng	Trâu bò			
						Nhiệt thán	Trâu bò			
							Trâu bò			
						Dịch tả lợn	Lợn			
						Lở mồm long móng	Lợn			
						Tụ huyết trùng	Lợn			
						Phó thương hàn	Lợn			
							Lợn			
						Cúm gia cầm	Gà (vịt,...)			
						Niu-cát-xơn	Gà			
						Gumboro	Gà			
						Dịch tả vịt	Vịt			
										
						Các bệnh khác				
										

CGIAR Research Program on Livestock

The program thanks all donors and organizations which globally support its work through their contributions to the [CGIAR system](#)

The **CGIAR Research Program on Livestock** aims to increase the productivity and profitability of livestock agri-food systems in sustainable ways, making meat, milk and eggs more available and affordable across the developing world.

livestock.cgiar.org



Alliance



This presentation is licensed for use under the Creative Commons Attribution 4.0 International Licence.